

Trường Trung học Phổ thông Piedmont Hills
Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học
(SARC)
Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2019 – 2020
Công bố Trong Năm 2020 – 2021

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, tất cả trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ cho việc Kiểm soát tại Địa phương (LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (LCAP) mô tả phương thức để các trường đạt được các mục tiêu dự định hàng năm cụ thể cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu của SARC và xem các báo cáo của năm trước, vui lòng truy cập trang web của Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem trang Web về LCFF của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên DataQuest của CDE tại <https://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. trang Web Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California (Bảng Thông Tin) <https://www.caschooldashboard.org/> chi tiết về trách nhiệm và chủ trương không ngừng cải thiện chất lượng đồng thời cung cấp các thông tin về cách thức mà các LEA và các trường đáp ứng được nhu cầu của tất cả học viên. Bảng Thông Tin có cả các báo cáo về hiệu quả hoạt động của các LEA, các trường và các nhóm học viên dựa trên các tham số cấp địa phương và cấp tiểu bang nhằm hỗ trợ nhận biết các điểm mạnh, thách thức và điểm yếu cần khắc phục.

Giới thiệu về Trường

Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Trường	Trường Trung học Phổ thông Piedmont Hills
Đường	1377 Piedmont Rd.
Thành phố, Tiểu bang, Mã số	San Jose, CA, 95132
Số điện thoại	408.347.3800
Hiệu trưởng	Ginny Davis
Địa chỉ Email	davisg@esuhsd.org
Web Site	http://phhs.schoolloop.com/
Mã Học khu của Quận (CDS)	43694274335907

Học khu Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Học khu	Học khu Trung học East Side Union
Số điện thoại	(408) 347-5000
Giám đốc Học khu	Chris D. Funk
Địa chỉ Email	funkc@esuhsd.org
Web Site	www.esuhsd.org

Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2020 – 2021)

Chào mừng bạn đến trường phổ thông trung học Piemonte Hills, được mệnh danh là quê hương của Cướp biển, nơi sứ mệnh của chúng tôi là mang đến một chương trình giáo dục phát triển mạnh mẽ, chuẩn bị cho những bước chuyển mình trong một xã hội toàn cầu. Tại đây, bạn sẽ được hòa mình trong một môi trường đồng thuận giữa giáo viên, học sinh, phụ huynh và chính quyền, cùng đồng lòng đảm bảo môi trường học tập tốt nhất cho tất cả học sinh. Học sinh được ghi danh vào các khóa học, chuẩn bị cho chương trình kéo dài bốn năm tại các trường cao đẳng và đại học trên cả nước. Chương trình học nghiêm ngặt và đầy thử thách được làm phong phú thêm với nhiều đội thể thao, câu lạc bộ học sinh và các tổ chức dịch vụ cộng đồng. Trường triển khai các khóa học AP bằng tiếng Tây ban Nha, tiếng Pháp, Lịch Sử Châu Âu, Lịch Sử Thế Giới, Lịch Sử Mỹ, Chính Phủ Mỹ, Kinh Tế Vi Mô, Kinh Tế Vĩ Mô, tiếng Anh, Văn Học Anh, Sinh Học, Hóa Học, Vật Lý 1 và 2, Khoa Học Môi Trường, Khoa Học Máy Tính, Toán Học AB và BC và Thống Kê. Chương trình giảng dạy của bộ môn nghệ thuật bao gồm kịch, hợp xướng, dàn nhạc, ban nhạc jazz và ban nhạc cấp tiến. Ngôn ngữ thế giới bao gồm tiếng Việt, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Trung Quốc. Một trải nghiệm đời sống trung học toàn diện, tuyệt vời đang chờ đợi từng học sinh. Là một cộng đồng trường học, chúng tôi cam kết áp dụng thế mạnh của Cướp biển, chúng ta cùng phát triển vì mục tiêu trở thành: Người giải quyết vấn đề, Người suy nghĩ độc lập, Cá nhân có trách nhiệm, Người biết học cách thích nghi, Hiểu biết về Công nghệ và giao tiếp hiệu quả.

Tầm nhìn của Trường phổ thông trung học Piemonte Hills:

Trường trung học Piemonte Hills sẽ trở thành một trung tâm học tập dựa trên một cộng đồng nơi có bầu không khí thành công, đổi mới và tự trao quyền cho tất cả học sinh.

Nhiệm vụ Trường phổ thông trung học Piemonte Hills:

Tạo ra một cộng đồng trường học cung cấp nền tảng giáo dục mạnh mẽ cho tất cả học sinh, chuẩn bị cho tương lai vững vàng trong một xã hội toàn cầu, đồng thời phát triển các kỹ năng cần thiết để khai phá tiềm năng của họ.

Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2019 – 2020)

Cấp lớp	Số Học sinh
Lớp 9	505
Lớp 10	506
Lớp 11	557
Lớp 12	483
Tổng Ghi danh	2,051

Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	1.8
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	0.1
Người gốc Châu Á	55.9
Người Phi Luật Tân	8.1
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	23.6
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0.6
Người Da trắng	4.7
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	5.1
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	27
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	6.5
Học Sinh Khuyết Tật	6.7
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	0
Vô gia cư	0.6

A. Điều kiện Học tập

Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

Bảng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Trường 2020-21	Học khu 2020-21
Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	87.50	86	87	912.1
Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	1	0	1	32.1
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy	0	0	0	0

Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chỉ báo	2018-19	2019-20	2020-21
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép*	0	0	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	0	0	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2020 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: Tháng 11 năm 2020

Piedmont High School sử dụng các sách giáo khoa và tư liệu hướng dẫn đã được phê duyệt và thông qua bởi IPC của chúng tôi. Các tư liệu này chủ yếu hỗ trợ trực tiếp các hoạt động giảng dạy theo chuẩn phối kết hợp với các hoạt động giảng dạy cốt lõi phổ biến.

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Độc/Ngôn ngữ	Anh ngữ 1 – "The Language of Literature" Lớp 9 McDougal Littell 2002 Anh ngữ 2 – "The Language of Literature" Lớp 10 McDougal Littell 2002 Anh ngữ 3 – MyPerspectives: American Literature//Pearson Anh ngữ 4--"The Language of Literature" Lớp 12 Mcdougal Littell 2002 ERWC -- Expository Reading and Writing Course Student Reader AP Composition and Language-- The Norton Reader AP Composition and Literature--The Intro to Literature	Có	0%

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Tư Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Toán	CCSS Math 1 – "Big Ideas Integrated Mathematics I," Big Ideas Learning, LLC 2016 CCSS Math 2 – "Big Ideas Integrated Mathematics II," Big Ideas Learning, LLC 2016 CCSS Math 3 – "Big Ideas Integrated Mathematics III," Big Ideas Learning, LLC 2016 Math Analysis – "Precalculus With Limits A Graphing Approach" Brooks/Cole Cengage Learning 2012 AP Calculus AB - Calculus w/Analytic Geometry, ấn bản thứ 9: Houghton Mifflin Harcourt; 2010 AP Calculus BC - Calculus w/Analytic Geometry, ấn bản thứ 9: Houghton Mifflin Harcourt; 2010 AP Statistics - The Practice of Statistics, ấn bản thứ 4: Freeman; 2010 AP Computer Science A - Tài liệu trực tuyến	Có	0%
Khoa học	Sinh Học NGSS - Sự Sống Trên Trái Đất - STEMscopes, eTextbook và các tài nguyên tìm trên Web (tính đến tháng 12/2020), CK-12 eTextbook (thử nghiệm) Hóa Học NGSS trên Trái Đất - STEMscopes, eTextbook và các tài nguyên tìm trên Web (tính đến tháng 12/2020), CK-12 eTextbook (thử nghiệm) Vật Lý NGSS trong Vũ Trụ - STEMscopes Physics in the Universe, eTextbook và các tài nguyên tìm trên Web (tính đến tháng 12/2020), CK-12 eTextbook (thử nghiệm) A Hands-on Introduction to Forensic Science 2014 AP Biology- Campbell AP Biology In Focus 1st edition- Prentice Hall 2004 AP Chemistry- Chemistry The Central Science- Brown & Lemay AP Physics 1 and 2- Physics AP- Cutnell and Johnson , Wiley 2012 AP Environmental Science- Living In The Environment- Miller/Spoonman - Cengage 2015 Physiology- Holes Essentials of Anatomy and Physiology, McGraw Hill, 2002	Có	0%

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Tư Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Lịch sử-Khoa học Xã hội	World History – “Modern World History” McDougal-Littell 2003 US History – “The American Vision” Glencoe/McGraw Hill 2006 American Government – "Government Alive! Power, Politics and You" TCI 2014 Economics – “Econ Alive! The Power to Choose" TCI 2015 AP World History - "The Earth and Its Peoples AP Edition" Cengage Learning 2018 AP US History - "America's History for the AP Course" Bedford 2014 AP Government - "Government in America" Pearson Learning 2014 AP Macro/Micro Economics - "Economics (AP)" McGraw Hill 2014 AP Human Geography - "The Cultural Landscape: An Introduction" Prentice Hall 2014 AP Psychology - "Psychology for AP" Worth 2015 World Geography - "Geography Alive!" TCI 2011	Có	0%
Ngoại ngữ	Sách giáo khoa và Tài liệu hướng dẫn đang sử dụng đều tuân theo các tiêu chuẩn đã được điều chỉnh và thông qua chính thức	Có	0%
Giáo dục Sức khỏe	Sách giáo khoa và Tài liệu hướng dẫn đang sử dụng đều tuân theo các tiêu chuẩn đã được điều chỉnh và thông qua chính thức	Có	0%
Nghệ thuật Hình Ảnh và Trình Diễn	Sách giáo khoa và Tài liệu hướng dẫn đang sử dụng đều tuân theo các tiêu chuẩn đã được điều chỉnh và thông qua chính thức	Có	0%
Dụng Cụ tại Phòng Thí Nghiệm Khoa Học (lớp 9-12)	Phòng thí nghiệm khoa học được trang bị đầy đủ	Có	0%

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

Tổng quan

Học khu luôn nỗ lực đảm bảo tiêu chuẩn sạch đẹp, an toàn và hoạt động tốt tại tất cả các trường. Để phục vụ mục tiêu này, Học khu sử dụng một công cụ khảo sát cơ sở vật chất do Văn phòng Xây dựng Trường Công lập Tiểu bang California xây dựng. Kết quả của cuộc khảo sát này được đăng tải trên trang web của trường và công bố tại văn phòng học khu.

Quy trình và Lịch biểu vệ sinh

Học khu thực hiện mọi nỗ lực để đảm bảo rằng tất cả các trường đều sạch sẽ, an toàn và đầy đủ chức năng. Để hỗ trợ cho nỗ lực này, học khu sử dụng một công cụ khảo sát trường học do Phòng Xây dựng Trường Công của Tiểu bang California phát triển. Cộng đồng trường trung học Piedmont Hills làm đẹp khuôn viên hàng năm, hoạt động này do học sinh và nhân viên tổ chức.

Ngân sách bảo trì trả chậm

Học khu tham gia Chương trình Bảo trì Trường học Trả chậm của Tiểu bang. Chương trình này cung cấp ngân sách phù hợp của tiểu bang trên cơ sở công bằng để hỗ trợ các học khu các khoản chi phí cho hoạt động sửa chữa hoặc thay thế chính đối với những bộ phận của tòa nhà hiện có. Thông thường, công việc được thực hiện trên hệ thống mái, hệ thống đường ống, hệ thống sưởi, điều hòa không khí, hệ thống điện, nội thất hoặc sơn ngoại thất và hệ thống sàn.

Thâm niên của cửa các tòa nhà trong trường

Mặc dù khuôn viên trường chính được xây dựng vào năm 1966, sau đó nhà trường bổ sung các công trình lưu động để phù hợp với xu hướng hiện đại hóa cũng như giáo dục khoa học, giáo dục đặc biệt và các lớp học toán.

Các Dự Án Hiện Đại Hóa

Dự án hiện đại hóa Cải tạo sân bóng mềm, hoàn thiện vào tháng 4 năm 2010.

Lắp đặt bảng điều khiển năng lượng mặt trời trong bãi đậu xe của học sinh, hoàn thiện vào tháng 3 năm 2011.

Phòng tập phụ trợ mới, hoàn thiện vào tháng 7 năm 2013.

Tái tạo bề mặt đường đi, hoàn thiện vào tháng 8 năm 2013.

Xây dựng khán đài thuộc khu thể thao chính và thay thế sàn, hoàn thiện vào tháng 8 năm 2013.

Cập nhật giám sát camera an ninh, hoàn thành tháng 7/2016.

Cơ sở vật chất mới cho bể bơi, hoàn thiện tháng 4/2017.

Tắm lợp mới xuyên suốt khu vực trường, hoàn thiện vào tháng 8 năm 2017.

Hệ thống báo cháy mới và hiện đại, hoàn thiện vào tháng 12/2017.

Dự án thay thế Hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí, đang được thực hiện.

Tòa nhà nghiên cứu khoa học, công trình xây dựng mới, hoàn thành vào mùa xuân 2019.

Dự án thay thế trường đua tại Sân vận động dành cho bóng đá, hoàn thiện vào mùa xuân 2019.

Cải tạo sân bóng đá / điền kinh, dự kiến hoàn thành vào mùa đông 2019.

Tái tạo bề mặt sân quần vợt, dự kiến hoạt động vào mùa đông 2019.

Nhà vệ sinh sân vận động dành cho bóng đá và Quầy dịch vụ ăn uống, Hoàn Thành Mùa Thu 2020

Dự án được đo lường trị giá 19 triệu đô la Mỹ, TBD

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) **được thu thập gần đây nhất** để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Mức đánh giá của từng hệ thống đều được kiểm tra
- Đánh giá tổng quát

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng 9 năm 2020

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Hệ thống: Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cổng rãnh	Tốt Bình thường	
Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong	Tốt Bình thường	Cửa phòng các tổ bị xuống cấp, thuê thợ về thay thế.
Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt	Tốt Bình thường	
Điện: Điện	Tốt Bình thường	
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy	Tốt Bình thường	
An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	Tốt Bình thường	Các hệ thống chữa cháy dường như không theo đúng kế hoạch. Đang kiểm tra.
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	Tốt Bình thường	Lối đi bộ gặp sự cố, cần kiểm tra tăng cường. Tổ thi công đang kiểm tra xem có cần nâng cấp ở lần thi công tiếp theo không.
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/ Cổng/Hàng Rào	Tốt Bình thường	
Đánh giá Tổng quát	Hoàn hảo Tốt Bình thường Không tốt	

B. Các Kết Quả Của Học Sinh:

Ưu tiên của Tiểu bang: Ưu tiên của Tiểu bang

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Độc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (lớp 3-8 và lớp 11)	81	Không có thông tin	59	Không có thông tin	50	Không có thông tin
Toán (lớp 3-8 và lớp 11)	63	Không có thông tin	39	Không có thông tin	39	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chi Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. "Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua" được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh

Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 5, 8 và Trung học phổ thông Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và Trung học)	45	Không có	30	Không có	30	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: California Science Test (CAST - Bài Thi Môn Khoa Học California) lần đầu tiên được đưa vào hệ thống trong năm học 2018 - 2019.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2019 – 2020)

Chương trình khởi nghiệp: Học sinh sẽ tốt nghiệp chương trình với tất cả các kỹ năng cơ bản cần thiết để bắt đầu sự nghiệp kinh doanh hoặc vào đại học.

Những lợi ích đi kèm của chương trình

- Bốn phòng thí nghiệm máy tính hoàn thiện, đẳng cấp tiên tiến nhất. Các phòng thí nghiệm được trang bị phần mềm, phần cứng, hệ thống thuyết trình và thiết bị ngoại vi mới nhất
- Chứng nhận chuyên nghiệp về Microsoft Word và Microsoft Excel
- Học sinh có cơ hội tham gia vào hoạt động kinh doanh dành cho học sinh
- Học sinh được học cách sử dụng tất cả các phần mềm sau: Microsoft Office, Adobe Photoshop, Adobe InDesign, Adobe Illustrator, Adobe Dreamweaver và Adobe Flash
- Cung cấp các khóa học về Kế toán, Microsoft Office, Thiết kế đồ họa, Thiết kế web, Kinh doanh, Lập trình máy tính
- Học sinh nhận được tín chỉ đại học cho tất cả các khóa học Business Magnet (giới hạn ở các trường cụ thể).

Sản xuất: Học sinh phát triển các kỹ năng tiền kỹ thuật trong việc sử dụng phần mềm CADD cũng như hiểu các bản vẽ sơ đồ kiến trúc và sơ đồ mặt bằng.

Xây dựng: Học sinh phát triển các kỹ năng xây dựng cơ bản từ quá trình sử dụng những máy móc tiên tiến hàng đầu.

Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (CTE) (Năm Học 2019 – 2020)

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Số Học Sinh Tham Gia CTE	473
Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học	80
Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các cơ sở giáo dục sau trung học cơ sở	

Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Năm học 2019 – 2020 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để	97.27
Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2018 – 2019 Đã Hoàn thành Tất cả Các	63.66

Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2019 – 2020)

Khối Lớp	Phần trăm học sinh đạt Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
5	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
7	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
9	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Lệnh hành pháp N-56-20 đã được ban hành, từ bỏ yêu cầu thực hiện bài kiểm tra thành tích thể dục cho năm học 2019-2020.

C. Tham Gia

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2020 – 2021)

Mục tiêu của chúng tôi là tạo ra một môi trường mang nhận thức của những người làm cha mẹ, sứ mệnh tôn vinh sự đa dạng ngôn ngữ và sắc tộc tuyệt vời, phản ánh đúng về các học sinh của Piedmont Hills. Nhà trường có một hội đồng tích cực và các câu lạc bộ phụ huynh. Câu Lạc Bộ Parent Booster Club gặp mặt vào thứ 3 tuần 2 của tháng lúc 7h30 tối qua ứng dụng Zoom. Trường sử dụng các chương trình School Loop và Infinite Campus để giao tiếp hiệu quả với phụ huynh và học sinh. Phụ huynh được mời đăng nhập Zoom với Hiệu Trưởng vào sáng các ngày thứ 5 hàng tuần lúc 9h00 sáng Bộ phận tư vấn sẽ tổ chức một sự kiện buổi tối mỗi tháng để chia sẻ với dục phụ huynh về các trường cao đẳng, các dịch vụ nghề nghiệp mà chúng tôi cung cấp. Nhà trường sẽ gửi email vào mỗi tối chủ nhật để phụ huynh giải thích các sự kiện sắp tới và khuyến khích sự tham gia của phụ huynh.

Người liên hệ: Rupert Rosales (408) 347-3842

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường 2016-17	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2016-17	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2016-17	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Tỷ Lệ Bỏ Học	4.2	2.5	1.7	20.5	17.8	15.6	9.1	9.6	9
Tỷ Lệ Tốt	92.7	93.7	96.1	71.5	75.7	77.5	82.7	83	84.5

Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

Đình Chỉ và Đuổi Học

(dữ liệu được thu thập từ tháng 7 đến tháng 6, tương ứng cho mỗi năm học đầy đủ)

Tỷ lệ	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Đình chỉ	2.2	2.4	3.6	3.4	3.5	3.5
Đuổi học	0.0	0.0	0.1	0.0	0.1	0.1

**Đình Chi và Buộc Thôi Học Tính Riêng trong Năm Học 2019-2020
(các dữ liệu chỉ được thu thập từ tháng 7 đến tháng 2 do đại dịch COVID-19)**

Tỷ lệ	Trường 2019-20	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2019-20
Đình chỉ			
Đuổi học			

Ghi chú: Các dữ liệu về tỷ lệ bị đình chỉ và buộc thôi học không được so sánh với năm trước do năm học 2019 - 2020 chỉ diễn ra một phần vì COVID-19. Do đó, sẽ là không phù hợp nếu đưa ra bất kỳ so sánh nào với các năm trước về tỷ lệ các trường hợp bị đình chỉ và buộc thôi học trong năm học 2019 - 2020.

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2020 – 2021)

Với việc triển khai SB 187, tất cả các trường trong Học khu Trung học East Side Union đều phải viết và đánh giá lại kế hoạch an toàn toàn diện của trường. Ngoài quy trình đánh giá các kế hoạch an toàn hàng năm, SB 187 sẽ xác định các yếu tố thiết yếu cho kế hoạch an toàn toàn diện trong trường học. Những yếu tố này bao gồm đánh giá dựa trên các vấn đề hiện tại về an toàn học đường, tội phạm học đường, các chiến lược và chương trình phù hợp sẽ cung cấp hoặc duy trì mức độ an toàn cao tại trường. Kế hoạch An toàn Toàn diện của Trường Trung học Phổ thông Piedmont Hills đã được xem xét và sửa đổi vào Mùa xuân năm 2019, được Hội đồng Trường học cùng Hội đồng Giáo dục học khu Trung học East Side Union phê duyệt vào tháng 5 năm 2019. Toàn bộ kế hoạch được đăng trên trang web của trường. Piedmont Hills luôn nỗ lực mang đến một môi trường học tập an toàn, sạch đẹp và thoải mái cho học sinh.

Khuôn viên trường được ban giám hiệu nhà trường, các nhân viên giám sát, cố vấn và một số giáo viên phục vụ trong đội an toàn giám sát suốt cả ngày. Cuộc họp về an toàn cộng đồng hàng tháng được tổ chức với các cố vấn, Phó hiệu trưởng, giám sát trường và nhân viên từ các trường trung chuyển gần đó để thảo luận về các vấn đề an toàn có thể ảnh hưởng đến cộng đồng trường học của chúng tôi. Nhóm an toàn trường học bao gồm Phó hiệu trưởng, cố vấn, giám sát trường, giáo viên, học sinh và phụ huynh và gặp gỡ để thảo luận về các vấn đề an toàn trong khuôn viên trường. Trường trung học Piemonte Hills có một khuôn viên khép kín và tất cả khách tham quan phải đăng ký tại tòa nhà hành chính, nhận phù hiệu của khách tham quan trước khi vào khuôn viên trường.

D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2017-18	2017-18	2017-18	2017-18	2018-19	2018-19	2018-19	2018-19	2019-20	2019-20	2019-20	2019-20
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+
Mẫu												
Các												

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

** Mục "Các lớp khác" dành cho lớp đa cấp.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2017-18 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017-18 Số lớp* 1-20	2017-18 Số lớp* 21-32	2017-18 Số lớp* 33+	2018-19 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2018-19 Số lớp* 1-20	2018-19 Số lớp* 21-32	2018-19 Số lớp* 33+	2019-20 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2019-20 Số lớp* 1-20	2019-20 Số lớp* 21-32	2019-20 Số lớp* 33+
Văn Chương	27	12	71		27	12	69		27	10	69	
Toán	29	13	39	16	29	9	42	15	28	10	48	10
Khoa học	29	8	45	15	27	11	48	11	29	6	55	8
Khoa học Xã hội	27	13	55	5	27	11	47	11	29	10	45	10

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Tỷ Lệ Cố Vấn Học Tập trên số học sinh (Năm Học 2019-2020)

Chức Danh	Tỷ lệ
Cố Vấn Học Tập*	410.2

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2019 – 2020)

Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	5
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	0.5
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán Chuyên)	
Nhà Tâm Lý Học	
Nhân viên Xã hội	1
Y Tá	
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	
Các Lớp Khác	3.5

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2018 – 2020)

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Tên trường	\$9,303	\$1,665	\$7,638	\$103,143.31
Học khu	Không có	Không có	\$8,318	\$94,375
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-8.5	8.9

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Tiểu bang	Không có	Không có	\$7,750	\$90,287
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-1.5	13.3

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2019 – 2020)

Trường Trung học Phổ thông Piedmont Hills nhận được tài trợ tối thiểu từ các chương trình của tiểu bang và liên bang để cung cấp hỗ trợ bổ sung cho học sinh. Nhà trường sử dụng thu nhập từ việc cho thuê cơ sở vật chất, cũng như số tiền từ Kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm địa phương của Học khu, để tài trợ cho các hoạt động can thiệp, hỗ trợ bổ sung cho học sinh như dạy kèm và các lớp phục hồi kiến thức mùa hè.

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2018 – 2019)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$58,291	\$52,670
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$95,712	\$89,660
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$118,115	\$112,761
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)		
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)		\$142,638
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$149,107	\$158,074
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$292,671	\$250,285
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	32.0	32.0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên	3.0	5.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2019 – 2020)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần trăm Học sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính	2	Không có thông tin
Tiếng Anh	10	Không có thông tin
Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn		Không có thông tin
Ngoại ngữ	3	Không có thông tin
Toán	9	Không có thông tin
Khoa học	16	Không có thông tin
Khoa học Xã hội	17	Không có thông tin
Tất Cả Các Khóa Học	57	37.8

* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Tiêu chuẩn Đo lường	2018-19	2019-20	2020-21
Số ngày trong năm học được dành cho việc Phát Triển và Nâng cao	31	31	31

Professional development opportunities for staff members are multifaceted and clearly and consistently linked. Cơ hội phát triển nghề nghiệp cho nhân viên được liên kết nhiều mặt, mạch lạc, nhất quán với các tiêu chuẩn của bang, các mục tiêu của học khu, các giá trị cốt lõi của nhà trường, và thực hiện trong năm học cũng như kỳ nghỉ hè. Nhà trường có một kế hoạch mạch lạc, toàn diện để phát triển chuyên nghiệp, dựa trên dữ liệu và liên kết trực tiếp đến việc dạy và học. Giáo viên và nhân viên không chỉ có cơ hội tham gia vào các điều kiện phát triển nhân viên tại trường, mà còn tận dụng được nhiều cơ hội phát triển nghề nghiệp tại Học khu. Ngoài ra, nhiều giáo viên tham gia các lớp học phát triển chuyên nghiệp tại các trường cao đẳng và đại học địa phương và tham dự các hội thảo do Văn phòng Giáo dục Hạt Santa Clara cung cấp. Nhà trường đã tạo ra và thực hiện thành công một mô hình hợp tác để phát triển chuyên nghiệp. Các cuộc họp toàn trường và các bộ phận được tổ chức thường xuyên để giáo viên có thể tiếp tục phát triển chuyên môn, góp phần vào các nỗ lực chung của toàn trường, sắp xếp chương trình giảng dạy với các tiêu chuẩn nội dung nghiêm ngặt cũng như hỗ trợ giảng dạy về xóa mù chữ và phân biệt đối xử để đảm bảo thành tích của tất cả học sinh.

Để đảm bảo chu kỳ cải tiến liên tục, phát triển chuyên môn được thực hiện theo phương pháp cá nhân hóa để đáp ứng nhu cầu của tất cả các giáo viên, nhân viên và quản trị viên chuyên ngành. Các hoạt động phát triển nghề nghiệp không chỉ dành cho giáo viên phản ánh cách tiếp cận thực tiễn tốt nhất mà còn phù hợp với Tiêu chuẩn California về Chuyên môn Giảng dạy. Giáo viên và nhân viên tham gia phát triển chuyên môn phù hợp với các lĩnh vực cá nhân và kế hoạch của Học khu ở nhiều cấp độ. Ở cấp trường, phát triển chuyên môn được xây dựng với trọng tâm tổng quát (ví dụ: hướng dẫn dựa trên tiêu chuẩn) và các khía cạnh cụ thể của chương trình phát triển chuyên nghiệp (ví dụ: các chiến lược hướng dẫn cụ thể) được cá nhân hóa để giải quyết các nhu cầu và động lực của khu vực với nội dung cụ thể. Ví dụ: trong môn Anh ngữ, giáo viên sẽ kiểm tra công việc của học sinh để xác định các chiến lược giảng dạy dựa trên tiêu chuẩn hiệu quả, còn ở môn Giáo dục thể chất, giáo viên tham khảo dữ liệu của FitnessGram để thiết lập các chiến lược hướng dẫn hiệu quả cho việc dạy thể dục. Học khu cũng cung cấp vô số cơ hội phát triển nghề nghiệp để mở rộng kiến thức của giáo viên, nâng cao kỹ năng quản lý lớp học và tăng cường cơ hội thực hành chiến lược giảng dạy một cách tốt nhất.

PHHS có lịch tương tác hàng tuần trong đó các sáng thứ 4 diễn ra các phiên nâng cao nghiệp vụ.